

Số: 752/BVĐK-CNTT
V/v mời cung cấp báo giá gói thầu
Mua sắm máy quay phim chuyên dùng
và tủ chống ẩm

Ninh Bình, ngày 08 tháng 05 năm 2025

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình hiện đang có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu Mua sắm máy quay phim chuyên dùng và tủ chống ẩm với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình.

2. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- **Nhận bản giấy báo giá:** Các đơn vị gửi trực tiếp bản giấy báo giá hoặc qua dịch vụ chuyển phát về địa chỉ sau đây (ghi trên bao bì):

Bộ phận văn thư, Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình – Đường Tuệ Tĩnh, phường Nam Thành, thành phố Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình; Điện thoại: 02293.871.030.

- **Nhận bản scan màu qua email:** cntt.bvnb@gmail.com.

3. Thời hạn tiếp nhận báo giá: trong vòng 10 ngày, kể từ ngày thư mời này được đăng tải công khai trên Trang thông tin điện tử (Website) của Bệnh viện.

4. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 120 ngày, kể từ ngày phát hành báo giá.

5. Thông tin liên hệ (nếu cần): Phòng Công nghệ thông tin – Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục thiết bị

STT	Danh mục thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
1	Máy quay phim	Bộ	01	- Máy quay chuyên dùng và các thiết bị đi kèm theo máy: 01 bộ - Các thiết bị đi kèm khác: + Pin dự phòng: 01 bộ + Thẻ nhớ: 02 chiếc + Đầu đọc thẻ nhớ: 01 chiếc + Chân máy: 01 chiếc + Túi đựng máy: 01 chiếc + Micro cài áo kèm dây kết nối: 01 bộ + Đèn led quay phim: 01 chiếc
2	Tủ chống ẩm	Chiếc	01	

2. Yêu cầu kỹ thuật

STT	Danh mục thiết bị	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
I	Máy quay phim		Bộ	01
1	Máy quay phim và thiết bị đi kèm máy	<ul style="list-style-type: none"> - Cảm biến: ≥ 3 cảm biến 1/2" Exmor R CMOS trở lên hoặc tương đương. - Ghi hình 4K/60p trở lên hoặc tương đương - Ống kính zoom tích hợp: $\geq 17x$ (quang học), trợ lực/ thủ công - Bộ lọc ND biến điện tử hoặc tương đương - Hỗ trợ XAVC intra/Long, MPEG HD, DVCAM, S-log 3; HLG cho quy trình làm việc HDR; ghi hình 4K/HD - Đầu ra 12G-SDI hỗ trợ 4K/60p trở lên hoặc tương đương - Wifi/NFC: hỗ trợ wifi 2.4 GHz (IEEE 802.11 a/b/g/n/ac); NFC forum nhãn loại 3 hoặc tương đương - Đầu vào DC: 12V; 	Bộ	1
2	Pin dự phòng	<ul style="list-style-type: none"> + Công suất (Wh): $\geq 97Wh$ + Điện áp đầu ra: $\geq 14 VDC$ + Nhiệt độ sạc: 0-40°C + Nhiệt độ xả: -20 đến 45°C + Hỗ trợ sạc lại bằng bộ sạc của máy quay + Tương thích với máy quay trên 	Bộ	1
3	Chân máy	<ul style="list-style-type: none"> + Tương thích với máy quay trên + Trọng lượng tải tối đa: $\geq 5kg$ + Chiều rộng di chuyển tâm camera : +/-30mm + Cân nặng : $\leq 4kg$ + Chiều cao: tối thiểu: $\geq 73 cm$; tối đa $\leq 163cm$ + Số lượng chân máy : ≥ 3 bước 	Chiếc	1
4	Thẻ nhớ	<ul style="list-style-type: none"> + Tương thích với máy quay trên + Loại: SxS hoặc tương đương + Tốc độ đọc: $\geq 440MB/s$ + Tốc độ ghi: $\geq 200 MB/s$ + Dung lượng: $\geq 128GB$ 	Bộ	2
5	Đầu đọc thẻ	<ul style="list-style-type: none"> + Tương thích với thẻ nhớ trên + Cổng giao tiếp: USB 3.0 hoặc tương đương + số khe cắm thẻ: ≥ 1 khe +Tốc độ đọc/ ghi: $\geq 800 Mb/s$ với thẻ SxS Pro và SxS-1; $\geq 1.3 Gb/s$ với thẻ SxS Pro+ 	Chiếc	1
6	Micro cài áo kèm dây kết nối	<ul style="list-style-type: none"> + Loại micro: Type -C hoặc tương đương + Phạm vi sử dụng: $\geq 400m$ + Dung lượng pin: TX: $\geq 110 mAh$, RX: $\geq 170 mAh$; sạc: $\geq 1900 mAh$ + Hỗ trợ bluetooth 5.3 hoặc tương đương + Tỷ lệ tín hiệu trên tạp âm: $\geq 24 dBA$ + Tần số đáp ứng: Low Cut Off: 20 Hz - 20 kHz; Low Cut On: 100 Hz - 20 kHz + Dây kết nối Micro: $\geq 5m$ 	Bộ	1
7	Túi đựng và phụ kiện đi kèm	<ul style="list-style-type: none"> + Kích thước: phù hợp với máy quay + Chất liệu: chuyên dụng, chống thấm nước, chống sóc ≥ 2 lớp + Dây đeo và xách tay 	Chiếc	1
8	Đèn led quay phim	<ul style="list-style-type: none"> + Tương thích với máy quay + Góc chùm: $\geq 120^\circ$ 	Chiếc	1

		+ Nhiệt độ màu: 3200 đến 5600K + Tiêu chuẩn độ chính xác màu: CRI 90 hoặc tương đương + Làm mờ: Từ 10 đến 100% + Số lượng đèn LED: ≥ 120 + Tuổi thọ bóng đèn: ≥ 10000 giờ		
II	Tủ chống ẩm	- Công suất: $\geq 6W$ - Dung tích: ≥ 130 lít - Số cửa: ≥ 2 cửa (kèm ổ khoá bảo vệ) - Loại cửa: Cửa chịu lực hoặc cửa kính. - Cấu trúc chia tầng, nhiều đợt hoặc ngăn kéo Phạm vi độ ẩm: Khoảng 30%-55% RH Chất liệu: Thép không gỉ, sơn tĩnh điện	Chiếc	1

Ghi chú:

- Các công ty, đơn vị có đủ điều kiện, năng lực có thể kiểm tra, khảo sát trước khi cung cấp báo giá (nếu cần).
- Báo giá nêu rõ: Thời điểm phát hành, hiệu lực của báo giá, các điều khoản thương mại (nếu có) và bảo hành;
- Báo giá có chữ ký của đại diện hợp pháp của đơn vị và được đóng dấu đầy đủ.

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt: Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình.

3. Các thông tin khác:

- Năm sản xuất: Từ năm 2024 trở đi.
- Tình trạng hàng hóa: Mới 100%, chưa qua sử dụng.
- Mẫu báo giá: kèm theo phụ lục.

Thư mời này được đăng tải công khai trên Website của Bệnh viện và gửi cho các đơn vị có khả năng thực hiện hoặc có yêu cầu. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (để báo cáo);
- Phòng ĐD-CTXH (để đăng tải);
- Lưu: VT, TCKT, CNTT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Phạm Anh Tuấn

Phụ lục: Mẫu báo giá

BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình.

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình, chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị

STT	Danh mục thiết bị	ĐVT	Số lượng	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất	Năm sản xuất	Xuất xứ	Thông số kỹ thuật	Đơn giá (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) (VND)	Thành tiền (VND)
1	Thiết bị A									
2	Thiết bị B									
n	...									
Tổng cộng										
Bảng chữ:										

Giá trên đã bao gồm thuế, phí, lệ phí và các chi phí liên quan khác.

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày phát hành báo giá.

3. Các thông tin khác: theo khoản 3, mục II – yêu cầu báo giá.

....., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của đơn vị

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

- Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này.

- Đại diện hợp pháp của đơn vị (người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền) phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá.